

Số: 04/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Võ Thị N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 15, tổ A, khóm B, Phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trần Kim T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 15, tổ A, khóm B, Phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị N và ông Trần Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị N và ông Trần Kim T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Võ Quốc A, sinh ngày 03/3/2013. Hiện nay, con chung đang sống với bà N.

Sau khi ly hôn, bà N và ông T thống nhất thỏa thuận bà N được tiếp tục nuôi Trần Võ Quốc A, sinh ngày 03/3/2013. Bà N không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con chung, ông T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà Võ Thị N tự nguyện chịu tiền án phí số tiền là 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do bà N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010258 ngày 10/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Bà Võ Thị N được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Ông Trần Kim T không phải chịu án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV 6 - ĐT;
- Phòng THA KV6 - ĐT;
- TAND Tỉnh;
- UBND Phường Mỹ Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Huế